

BÁO CÁO ĐỀ TÀI KẾT THÚC HỌC PHẦN
BỘ MÔN: CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT

Lớp: 09

STT Nhóm: 21

Nguyễn Thanh Nam – 21110904

Đặng Thế Kỷ - 21110893

Lê Minh Hoàng – 21110457

TÊN ĐỀ TÀI: VIẾT CHƯƠNG TRÌNH MÔ PHỎNG DẠNG HÌNH ẢNH ĐỂ BIỂU DIỄN ĐA THỨC DƯỚI DẠNG DANH SÁCH LIÊN KẾT VÀ HỖ TRỢ PHÉP TOÁN CỘNG, NHÂN ĐA THỨC

1. PHÂN TÍCH THUẬT TOÁN

a. Thuật toán cộng hai đa thức

Algorithm A (*Addition of polynomials*). This algorithm adds polynomial(P) to polynomial(Q), assuming that P and Q are pointer variables pointing to polynomials having the form above. The list P will be unchanged; the list Q will retain the sum. Pointer variables P and Q return to their starting points at the conclusion of this algorithm; auxiliary pointer variables Q1 and Q2 are also used.

- A1.** [Initialize.] Set $P \leftarrow \text{LINK}(P)$, $Q1 \leftarrow Q$, $Q \leftarrow \text{LINK}(Q)$. (Now both P and Q point to the leading terms of their polynomials. Throughout most of this algorithm the variable Q1 will be one step behind Q, in the sense that $Q = \text{LINK}(Q1)$.)
- A2.** [$\text{ABC}(P) : \text{ABC}(Q)$.] If $\text{ABC}(P) < \text{ABC}(Q)$, set $Q1 \leftarrow Q$ and $Q \leftarrow \text{LINK}(Q)$ and repeat this step. If $\text{ABC}(P) = \text{ABC}(Q)$, go to step A3. If $\text{ABC}(P) > \text{ABC}(Q)$, go to step A5.
- A3.** [Add coefficients.] (We've found terms with equal exponents.) If $\text{ABC}(P) < 0$, the algorithm terminates. Otherwise set $\text{COEF}(Q) \leftarrow \text{COEF}(Q) + \text{COEF}(P)$. Now if $\text{COEF}(Q) = 0$, go to A4; otherwise, set $P \leftarrow \text{LINK}(P)$, $Q1 \leftarrow Q$, $Q \leftarrow \text{LINK}(Q)$, and go to A2. (Curiously the latter operations are identical to step A1.)
- A4.** [Delete zero term.] Set $Q2 \leftarrow Q$, $\text{LINK}(Q1) \leftarrow Q \leftarrow \text{LINK}(Q)$, and $\text{AVAIL} \leftarrow Q2$. (A zero term created in step A3 has been removed from polynomial(Q).) Set $P \leftarrow \text{LINK}(P)$ and go back to A2.
- A5.** [Insert new term.] (Polynomial(P) contains a term that is not present in polynomial(Q), so we insert it in polynomial(Q).) Set $Q2 \leftarrow \text{AVAIL}$, $\text{COEF}(Q2) \leftarrow \text{COEF}(P)$, $\text{ABC}(Q2) \leftarrow \text{ABC}(P)$, $\text{LINK}(Q2) \leftarrow Q$, $\text{LINK}(Q1) \leftarrow Q2$, $Q1 \leftarrow Q2$, $P \leftarrow \text{LINK}(P)$, and return to step A2. ■

INPUT: hai đa thức P và Q với các hạng tử được sắp xếp theo chiều giảm dần tổng số mũ.

OUTPUT: đa thức mới là kết quả của phép cộng hai đa thức P và Q.

FINITENESS: khởi tạo một hạng tử có lũy thừa âm cho mỗi đa thức P và Q. Trong quá trình duyệt, nếu duyệt đến hạng tử có lũy thừa âm của đa thức thì thuật toán sẽ dừng lại. Điều đó cho thấy sự hữu hạn của thuật toán phép cộng đa thức.

DEFINITENESS:

$\text{ABC}(P)$: Lũy Thừa của P

$\text{ABC}(Q)$: Lũy Thừa của Q

$\text{COEF}(P)$: Hệ số của P

$\text{COEF}(Q)$: Hệ số của Q

Thuật toán tường minh, các bước đều rõ ràng, không có gì mơ hồ hoặc không thể xác định.

EFFECTIVENESS: Khoảng $O(n+m)$ với n là số phần tử của P, m là số phần tử của Q.

b. Thuật toán nhân hai đa thức

Algorithm B (Multiple of polynomials).

B1. [Initialize.] Set $Q \leftarrow \text{LINK}(Q)$, $\text{Res} \leftarrow 0$, If $\text{ABC}(Q) < 0$, the algorithm terminates.

B2. [Multiply.] Multiply each term of Q by the polynomial P and save the result in the variable temp , then $\text{Res} \leftarrow \text{Res} + \text{temp}$ (using Algorithm A). Return to step B1.

INPUT: hai đa thức P và Q với các hạng tử được sắp xếp theo chiều giảm dần tổng số mũ.

OUTPUT: đa thức mới là kết quả của phép nhân hai đa thức P và Q .

FINITENESS: ban đầu thêm 1 hạng tử có số mũ âm cho cả 2 đa thức. Khi duyệt tới hạng tử có số mũ âm thì kết thúc vòng lặp (if($\text{ABC}(Q) < 0$, the algorithm terminates)).

DEFINITENESS: thuật toán tường minh, các bước đều rõ ràng, không có gì mơ hồ hoặc không thể xác định.

EFFECTIVENESS: Khoảng $O(n*(n+m))$ với n là số phần tử của P , m là số phần tử của Q .

2. CODE

a. Tạo struct Node và viết hàm lưu hạng tử của đa thức vào circular list

```
7 struct Node {
8     int coeff;
9     int powx;
10    int powy;
11    int powz;
12    struct Node* next;
13 };
14 void create_node(int c, int p1, int p2, int p3, struct Node** temp)
15 {
16     Node* r = (Node*)malloc(sizeof(Node)); // Stores new node
17     Node* z = *temp; // Stores temp node
18     r->coeff = c; // Update coefficient of r
19     r->powx = p1; // Update power of variable x in r
20     r->powy = p2; // Update power of variable y in r
21     r->powz = p3; // Update power of variable z in r
22     if (z == nullptr) {
23         (*temp) = r; // Update temp node
24         (*temp)->next = (*temp); // Update next pointer of temp node
25     }
26     else {
27         r->next = z->next; // Update next pointer of z
28         z->next = r; // Update next pointer of z
29         *temp = r; // Update temp Node
30     }
31 }
```

b. Vẽ một hạng tử của đa thức

```
32 void draw_Node(int left, int top, int right, int bottom, Node* node) {
33     if (node->coeff == 0) return;
34     char* numberstring = (char*)malloc(sizeof(char));
35     sprintf(numberstring, "%d", node->coeff);
36     outtextxy(left + 42, top + 2, numberstring);
37     sprintf(numberstring, "%d", node->powx);
38     outtextxy(left + 12, bottom + 7, numberstring);
39     sprintf(numberstring, "%d", node->powy);
40     outtextxy(left + 42, bottom + 7, numberstring);
41     sprintf(numberstring, "%d", node->powz);
42     outtextxy(left + 72, bottom + 7, numberstring);
43     rectangle(left, top, right, bottom);
44     rectangle(left, bottom, right, bottom + 30);
45     rectangle(left + 30, bottom, right, bottom + 30);
46     rectangle(left + 60, bottom, right, bottom + 30);
47 }
```

Dùng hàm vẽ `rectangle(int left, int top, int right, int bottom)` để tạo thành một ô node và chia ô thành các phần coefficient(hệ số), powx(lũy thừa của x), powy(lũy thừa của y), powz(lũy thừa của z).

- Dùng hàm `outtextxy(int x, int y, char *textstring)` để in các giá trị ra màn hình.
- Ví dụ hạng tử $4x^3y^2z^2$:

4		
3	2	2

c. Vẽ đa thức

```

48 void draw_Poly(int left, int top, int right, int bottom, Node* node) {
49     int l = left;
50     int r = right;
51     Node* temp = node;
52     node = node->next;
53     while (node != temp) {
54         if (node->coeff != 0) {
55             draw_Node(l, top, r, bottom, node);
56             l += 100;
57             r += 100;
58             if (r >= getmaxwidth()) {
59                 l = left;
60                 r = right;
61                 top += 70;
62                 bottom += 70;
63             }
64         }
65         node = node->next;
66         delay(100);
67     }
68     if (node->coeff != 0) draw_Node(l, top, r, bottom, node);
69 }

```

- Dùng vòng lặp while lần lượt duyệt và in các hạng tử có hệ số khác 0 của đa thức ra màn hình.
- Ví dụ đa thức $4x^3y^2z^2 + 5x^2yz^4 + 3xyz^3 + 2xyz^2 + 2xz^4 + 3yz^3 + 2z$:

4			5			3			2			2			3			2		
3	2	2	2	1	4	1	1	3	1	1	2	1	0	4	0	1	3	0	0	1

d. Biểu diễn đa thức ở màn hình console

```
71 void display(struct Node* node)
72 {
73     Node* start = node; // Stores head node of list
74     Node* temp = (Node*)malloc(sizeof(Node));
75     node = node->next; // Update node
76     while (node != start && node->coeff != 0) {
77
78         cout << node->coeff; // Print coefficient of current node
79
80         if (node->powx != 0) cout << "x^" << node->powx;
81         if (node->powx != 0 && node->powy != 0) cout << "*";
82         if (node->powy != 0) cout << "y^" << node->powy;
83         if ((node->powy != 0 && node->powz != 0) || (node->powx != 0 && node->powz != 0)) cout << "*";
84         if (node->powz != 0) cout << "z^" << node->powz;
85
86         if (node != start && node->next->coeff != 0) // Add next term of the polynomial
87             cout << " + ";
88
89         node = node->next; // Update node
90     }
91     if (node->coeff != 0) {
92         cout << node->coeff;
93         if (node->powx != 0) cout << "x^" << node->powx;
94         if (node->powx != 0 && node->powy != 0) cout << "*";
95         if (node->powy != 0) cout << "y^" << node->powy;
96         if ((node->powy != 0 && node->powz != 0) || (node->powx != 0 && node->powz != 0)) cout << "*";
97         if (node->powz != 0) cout << "z^" << node->powz;
98     }
99     cout << "\n\n";
100 }
```

e. Tạo chuyển động cho hình ảnh trong cửa sổ đồ họa

- Sử dụng hàm `getimage(int left, int top, int right, int bottom, void *bitmap)` để lấy ảnh trên cửa sổ đồ họa bằng phép XOR (vẽ trên màn hình chỗ nào đã có màu lần trước thì màu đó được in đè lên do ta sử dụng xor).
- Sử dụng hàm `bar(int left, int top, int right, int bottom)` kết hợp với `setcolor(int color)` để xóa hình ảnh tại khu vực đã lấy ảnh.
- Sử dụng vòng lặp `while` kết hợp với `putimage(int left, int top, void *bitmap, int op)` để tạo chuyển động cho ảnh đã sao chép. Sử dụng hàm `putimage` lần thứ nhất để dán hình ảnh đã cắt tại điểm chỉ định, sử dụng lần thứ hai để xóa hình ảnh đó (do hình ảnh lần trước được in ra, sau đó in thêm một lần nữa, theo phép xor thì $1 \text{ xor } 1 = 0$ tức là 2 hình ảnh đó đè lên nhau sẽ ra màu nền cũ trước đó).

f. Cộng hai đa thức (Algorithm A kết hợp vẽ bằng thư viện graphics.h)

- Tạo cửa sổ đồ họa, biểu diễn hai đa thức:

```
110      initwindow(getmaxwidth(), getmaxheight());
111      draw_Poly(10, 10, 100, 30, P);
112      delay(500);
113      draw_Poly(10, 80, 100, 100, Q);
114      delay(500);
```



- Bước khởi tạo:

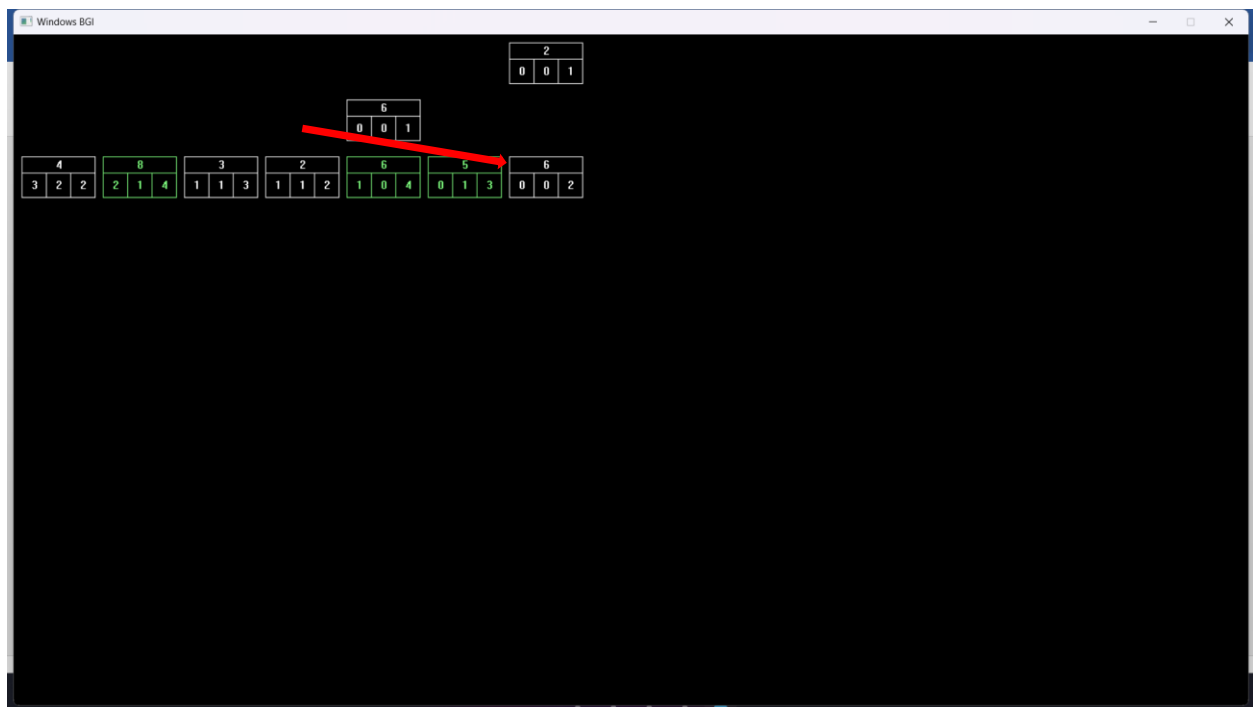
```
123      P = P->next;
124      Node* Q1 = Q;
125      Q = Q->next;
```

- Hàm so sánh lũy thừa hai hạng tử của hai đa thức:

```
101      int checkABC(Node* N1, Node* N2) {
102          if (N1->powx == N2->powx && N1->powy == N2->powy && N1->powz == N2->powz) return 0;
103          if ((N1->powx < N2->powx)
104              || (N1->powx == N2->powx && N1->powy < N2->powy)
105              || (N1->powx == N2->powx && N1->powy == N2->powy && N1->powz < N2->powz)) return -1;
106          return 1;
107      }
```

- Nếu $ABC(P) < ABC(Q)$:

```
132     if (check == -1) {
133         Q1 = Q;
134         create_node(Q1->coeff, Q1->powx, Q1->powy, Q1->powz, &Res);
135         Q = Q->next;
136         char* p;
137         int n = imagesize(0, 0, 100, 60);
138         p = (char*)malloc(n);
139         getimage(x2, y2, x2 + 90, y2 + 51, p);
140         float x = x2, y = y2, tempX = 0, tempY = 0;
141         float addX = abs(x - xRes) / 100, addY = abs(y - 150) / 100;
142         bar(x2, y2, x2 + 91, y2 + 51);
143         do {
144             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
145             delay(5);
146             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
147             tempX += addX;
148             tempY += addY;
149         } while (y + tempY < 150);
150         putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
151         delete(p);
152         x2 += 100;
153         xRes += 100;
154         delay(5);
155     }
```



- Nếu $ABC(P) = ABC(Q)$:

```
156     else if (check == 0) {
157         if (P->powz < 0) {
158             char* p;
159             int n = imagesize(0, 0, 1200, 60);
160             p = (char*)malloc(n);
161             getimage(10, 150, xRes, 210, p);
162             bar(10, 150, xRes, 210);
163             float temp = 0;
164             do {
165                 putimage(10, 150 - temp, p, 1);
166                 delay(5);
167                 putimage(10, 150 - temp, p, 1);
168                 temp += 1.4;
169             } while (150 - temp > 10);
170             putimage(10, 150 - temp, p, 1);
171             delete(p);
172             display(Res);
173             getch();
174             closegraph();
175             return;
176         }
177         Q->coeff += P->coeff;
178         if (Q->coeff == 0) {
179             Q2 = Q;
180             Q1->next = Q = Q->next;
181             create_node(Q1->coeff, Q1->powx, Q1->powy, Q1->powz, &Res);
182             P = P->next;
183         }
```

```
184     else {
185         P = P->next;
186         Q1 = Q;
187         create_node(Q1->coeff, Q1->powx, Q1->powy, Q1->powz, &Res);
188         Q = Q->next;
189         char* p;
190         int n = imagesize(0, 0, 100, 60);
191         p = (char*)malloc(n);
192         getimage(x1, y1, x1 + 90, y1 + 50, p);
193         float x = x1, y = y1, tempX = 0, tempY = 0;
194         float addX = (x - x2) / 100, addY = abs(y - y2) / 100;
195         bar(x1, y1, x1 + 91, y1 + 51);
196         do {
197             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
198             delay(5);
199             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
200             if (x1 > x2) tempX -= addX;
201             else tempX += addX;
202             tempY += addY;
203         } while (y + tempY < y2);
204         putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
205         bar(x2, y2, x2 + 91, y2 + 51);
206         draw_Node(x2, y2, x2 + 90, y2 + 20, Q1);
207         getimage(x2, y2, x2 + 90, y2 + 51, p);
208         x = x2, y = y2, tempX = 0, tempY = 0;
209         addX = abs(x - xRes) / 100, addY = abs(y - 150) / 100;
210         bar(x2, y2, x2 + 91, y2 + 51);
```

```
211         do {
212             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
213             delay(5);
214             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
215             tempX += addX;
216             tempY += addY;
217         } while (y + tempY < 150);
218         putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
219         delete(p);
220         x1 += 100;
221         x2 += 100;
222         xRes += 100;
223         delay(5);
224     }
225 }
```



```

226     else {
227         Q2->coeff = P->coeff;
228         Q2->powx = P->powx;
229         Q2->powy = P->powy;
230         Q2->powz = P->powz;
231         Q2->next = Q;
232         Q1->next = Q2;
233         Q1 = Q2;
234         create_node(Q1->coeff, Q1->powx, Q1->powy, Q1->powz, &Res);
235         P = P->next;
236         char* p;
237         int n = imagesize(0, 0, 100, 60);
238         p = (char*)malloc(n);
239         getimage(x1, y1, x1 + 90, y1 + 50, p);
240         float x = x1, y = y1, tempX = 0, tempY = 0;
241         float addX = abs(x - xRes) / 100, addY = abs(y - 150) / 100;
242         bar(x1, y1, x1 + 91, y1 + 51);
243         do {
244             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
245             delay(5);
246             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
247             tempX += addX;
248             tempY += addY;
249         } while (y + tempY < 150);
250         putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
251         delete(p);
252         x1 += 100;
253         xRes += 100;
254         delay(5);
255     }

```



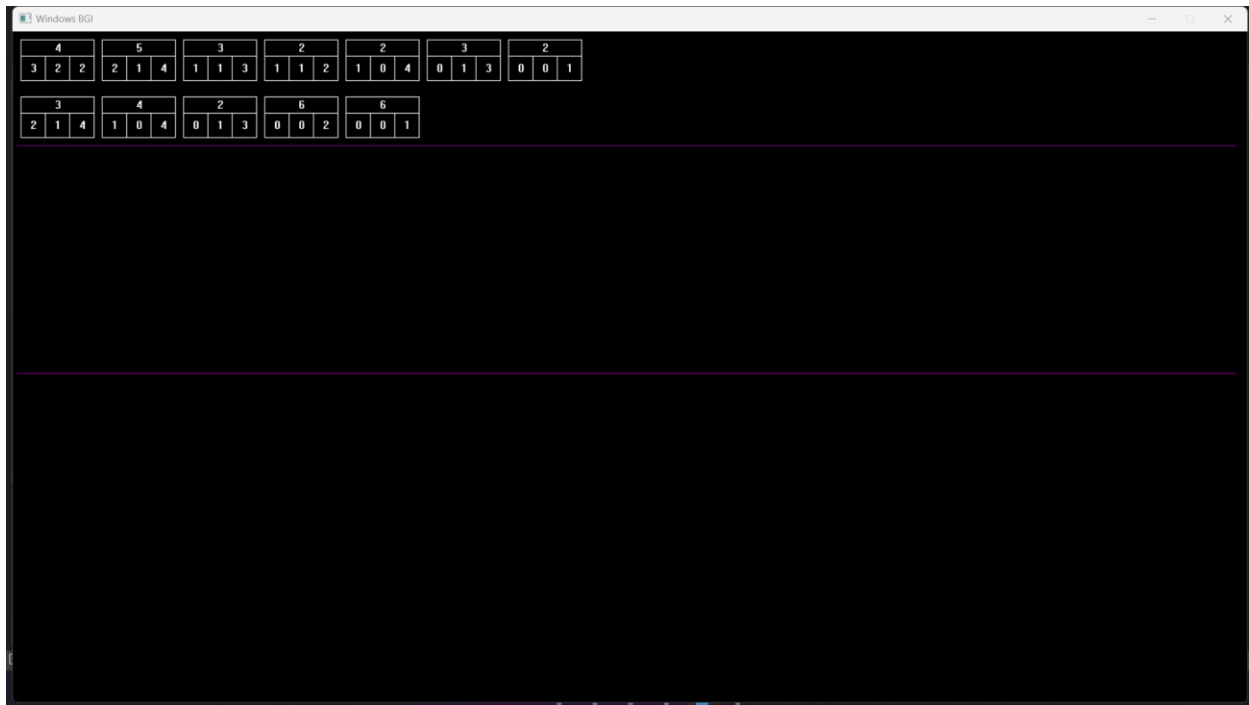
g. Nhân hai đa thức

- Khởi tạo cửa sổ đồ họa, biểu diễn hai đa thức, kẻ hai đường thẳng biểu diễn phép nhân và phép cộng hai đa thức.

```

306     initwindow(getmaxwidth(), getmaxheight());
307     draw_Poly(10, 10, 100, 30, P);
308     delay(500);
309     draw_Poly(10, 80, 100, 100, Q);
310     delay(500);
311     setcolor(MAGENTA);
312     for (int i = 5; i <= 1405; i += 100) {
313         line(i, 140, i+100, 140);
314         delay(100);
315     }
316     for (int i = 5; i <= 1405; i += 100) {
317         line(i, 420, i + 100, 420);
318         delay(100);
319     }

```



- Nhân từng hạng tử của đa thức thứ hai cho tất cả hạng tử của đa thức thứ nhất.

```

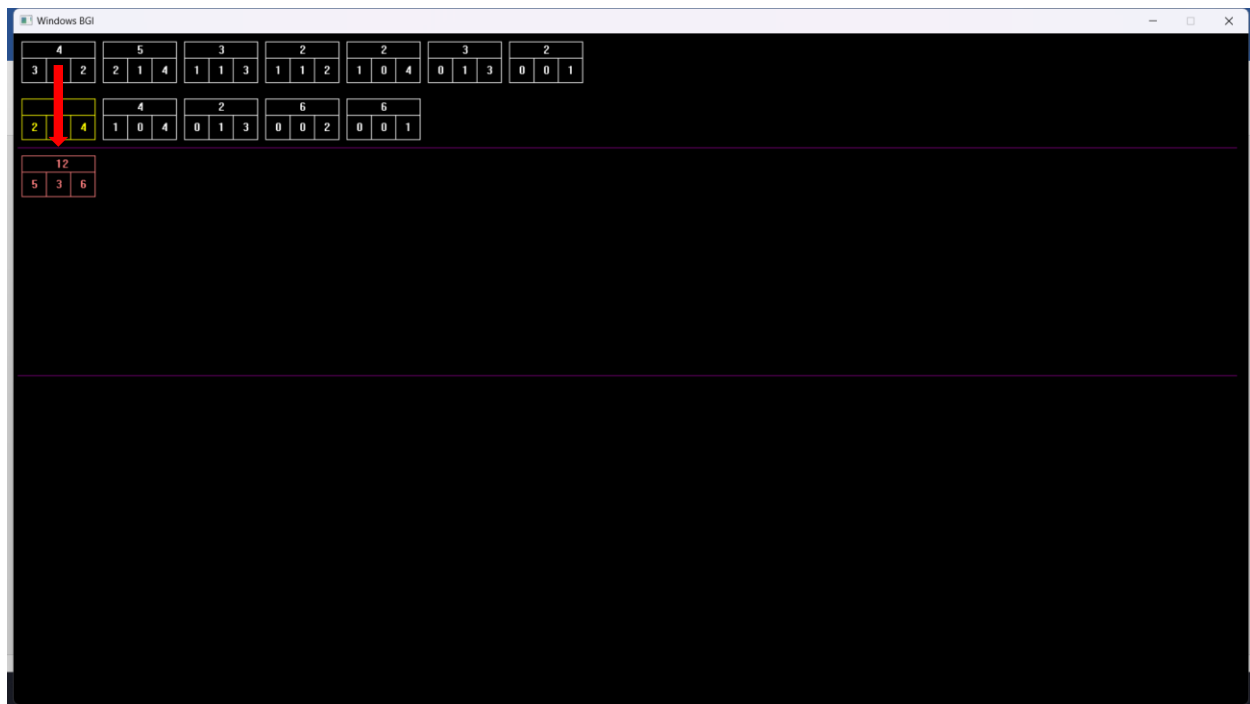
341     while (P->powz > 0) {
342         create_node(P->coeff * Q->coeff, P->powx + Q->powx, P->powy + Q->powy, P->powz + Q->powz, &mulNode);
343         create_node(P->coeff * Q->coeff, P->powx + Q->powx, P->powy + Q->powy, P->powz + Q->powz, &temp);
344         char* p;
345         int n = imagesize(0, 0, 100, 60);
346         p = (char*)malloc(n);
347         getimage(x2, y2, x2 + 90, y2 + 50, p);
348         float x = x2, y = y2, tempX = 0, tempY = 0;
349         float addX = abs(x - x1) / 100, addY = abs(y - y1) / 100;
350         //bar(x1, y1, x1 + 91, y1 + 51);
351         do {
352             putimage(x + tempX, y - tempY, p, 1);
353             delay(5);
354             putimage(x + tempX, y - tempY, p, 1);
355             if (x2 > x1) tempX -= addX;
356             else tempX += addX;
357             tempY += addY;
358         } while (y - tempY > y1);
359         char* p2;
360         p2 = (char*)malloc(n);
361         getimage(x1, y1, x1 + 90, y1 + 50, p2);
362         bar(x1, y1, x1 + 91, y1 + 51);
363         setcolor(LIGHTRED);
364         draw_Node(x1, y1, x1 + 90, y1 + 20, mulNode);
365         getimage(x1, y1, x1 + 90, y1 + 50, p);
366         bar(x1, y1, x1 + 91, y1 + 51);
367         putimage(x1, y1, p2, 1);
368         delete(p2);
369         x = x1, y = y1, tempX = 0, tempY = 0;
370         addX = abs(x - xMul) / 100, addY = abs(y - yMul) / 100;

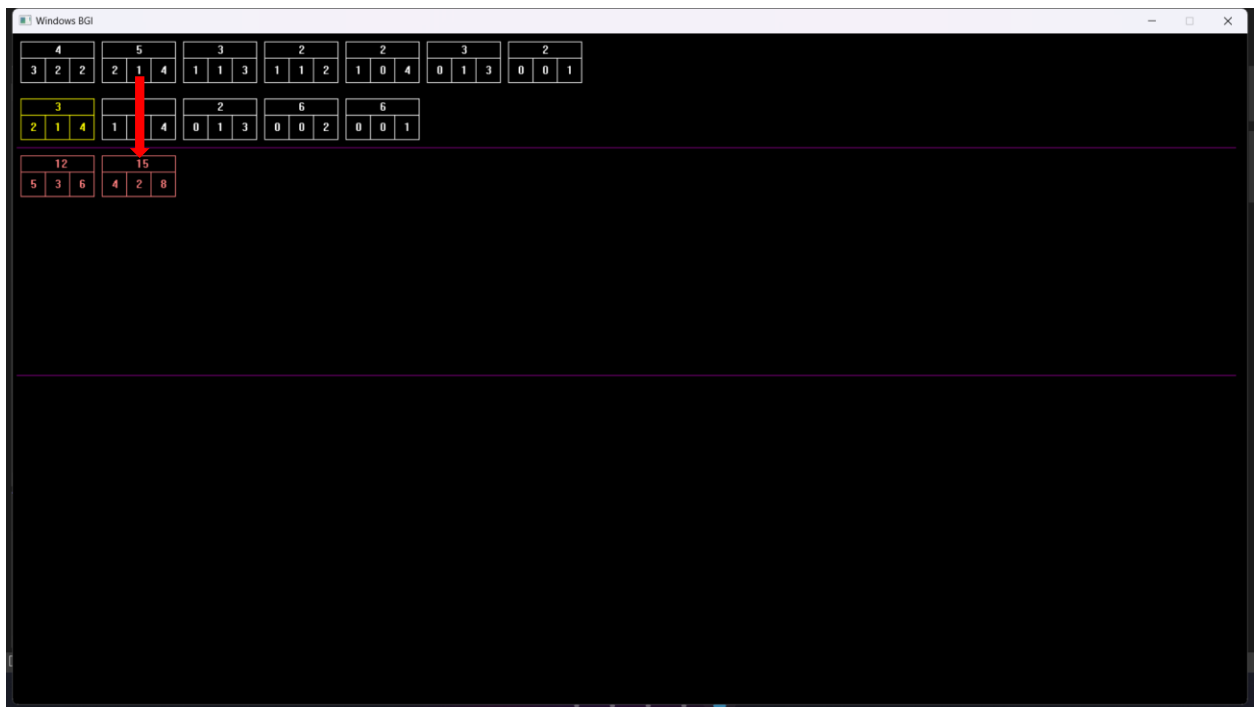
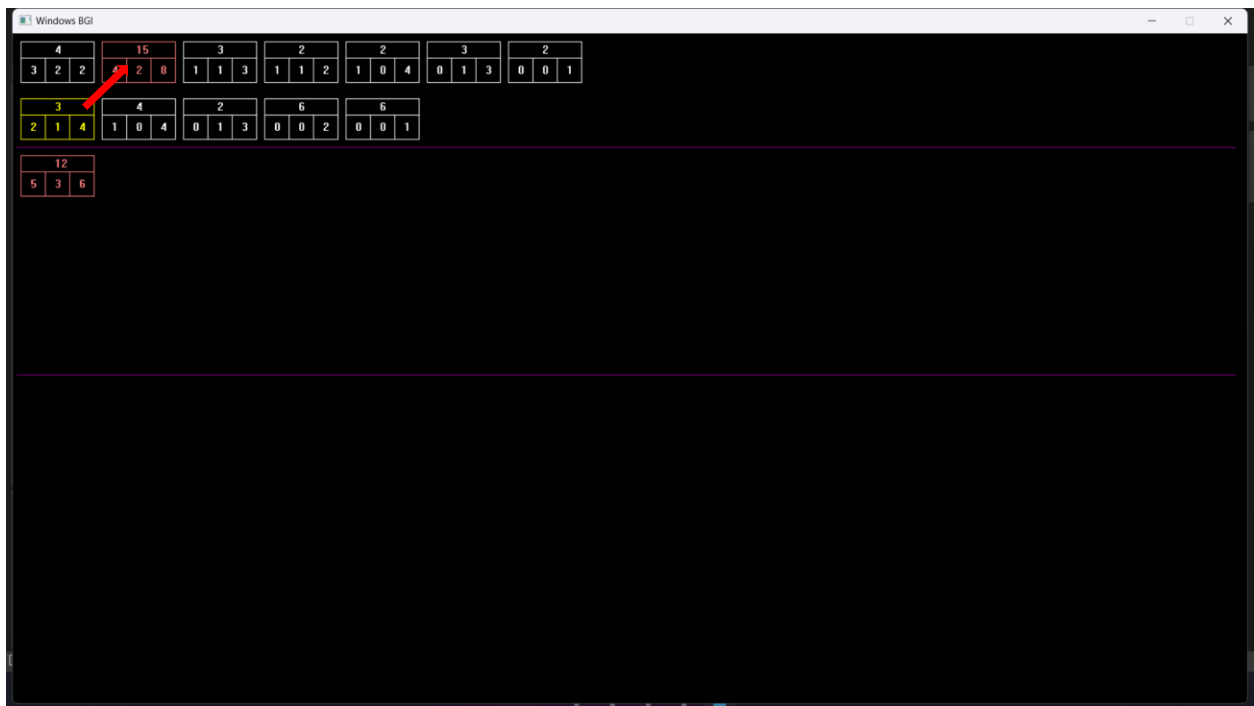
```

```

371         do {
372             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
373             delay(5);
374             putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
375             tempX += addX;
376             tempY += addY;
377         } while (y + tempY < yMul);
378         putimage(x + tempX, y + tempY, p, 1);
379         delete(p);
380         x1 += 100;
381         xMul += 100;
382         delay(5);
383         mulNode = nullptr;
384         p = p->next;
385     }

```







- Cộng đa thức vừa nhân cho đa thức lưu trong con trỏ Res (ban đầu khởi tạo Res = 0).
- Lặp lại các bước tới khi duyệt hết hạng tử của đa thức thứ hai.

